Lambda

Hoàng-Nguyên V \tilde{u}

1 Lý Thuyết: Hàm lambda trong Python

1.1 1. Khái niệm

- lambda trong Python là cách tạo hàm nhỏ gọn, nhanh chóng, còn gọi là anonymous function (hàm ẩn danh).
- Không cần đặt tên cho hàm như khi dùng def.

Cú pháp:

```
lambda arguments: expression
```

- arguments: các biến đầu vào
- expression: biểu thức trả về (chỉ 1 dòng, không nhiều lệnh)

1.2 2. Ví dụ đơn giản

```
add = lambda x, y: x + y
print(add(3, 5)) # Output: 8
```

1.3 3. Khi nào nên dùng lambda?

- Khi cần viết hàm ngắn gọn, chỉ 1 dòng.
- Khi truyền hàm làm đối số cho các hàm khác như map(), filter(), sorted(), v.v.

Ví dụ:

```
numbers = [1, 2, 3, 4]
squared = list(map(lambda x: x**2, numbers))
print(squared) # Output: [1, 4, 9, 16]
```

1.4 4. So sánh lambda và def

Tiêu chí	lambda	def
Độ dài	Ngắn gọn	Dài hơn
Tên hàm	Không cần tên	Cần có tên
Nội dung	1 dòng expression	Nhiều dòng lệnh
Sử dụng	Hàm nhỏ, nhanh gọn	Hàm lớn, phức tạp

2 Bài Tập Thực Hành

Bài 1

Tạo một hàm lambda tính bình phương một số.

Input: 4 Output: 16

Bài 2

Tạo hàm lambda kiểm tra xem một số có lớn hơn 10 không.

Input: 15 Output: True

Bài 3

Dùng map và lambda để nhân đôi từng phần tử trong list [1, 3, 5, 7].

Output: [2, 6, 10, 14]

Bài 4

Dùng filter và lambda để lọc các số chẵn từ list [1, 2, 3, 4, 5, 6]. Output: [2, 4, 6]

Bài 5

Sắp xếp danh sách các tuple theo phần tử thứ hai dùng lambda.

```
students = [('John', 80), ('Jane', 95), ('Dave', 90)]
```

Kết quả mong muốn:

```
[('John', 80), ('Dave', 90), ('Jane', 95)]
```

3 Bonus: Bài Tập Nâng Cao

Bài 6

Viết hàm calculator nhận vào một phép toán ('+', '-', '*', '/') và trả về một hàm lambda thực hiện phép toán đó.

Ví dụ:

```
add = calculator('+')
print(add(3, 4)) # Output: 7
```

Gơi ý:

```
def calculator(op):
    if op == '+':
        return lambda x, y: x + y
    elif op == '-':
```

```
return lambda x, y: x - y
elif op == '*':
return lambda x, y: x * y
elif op == '/':
return lambda x, y: x / y
```